

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2024

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự ngày của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (**Điều lệ**); và
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ ("**Quy chế quản trị**").

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (gọi tắt là "**Quy chế**") như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (gọi tắt là "**ĐHĐCĐ**") của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (gọi tắt là "**Công ty**" hoặc "**Sadico**").
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội, cách thức biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các thành viên tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông

của Công ty theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 01/04/2024.

Điều 3. Quy định về Ủy quyền tham dự Đại hội

1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty (Mẫu 01-UQ) hoặc theo quy định của pháp luật dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký, đóng dấu (nếu có) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền theo quy định như sau:
 - a. Trường hợp cổ đông là cá nhân:
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và cá nhân được ủy quyền;
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và chữ ký, đóng dấu (nếu có) của người đại diện hợp pháp của tổ chức được ủy quyền.
 - b. Trường hợp cổ đông là tổ chức:
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền và chữ ký của cá nhân được ủy quyền;
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền và chữ ký, đóng dấu (nếu có) của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của tổ chức được ủy quyền.
2. Các trường hợp ủy quyền được lập không theo quy định sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của việc ủy quyền đó.
3. Một cá nhân/tổ chức có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.
4. Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải nộp văn bản ủy quyền trước khi đăng ký tham dự họp.
5. Cổ đông và bên được ủy quyền dự họp tự chịu trách nhiệm về quyền hạn, nghĩa vụ của mỗi bên và giá trị pháp lý của văn bản ủy quyền, giấy giới thiệu người tham dự Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến việc ủy quyền của cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. Quyền của các cổ đông

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản ủy quyền.
- Khi tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đều nhận được 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, 01 Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, 01 Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát có ghi số cổ phần tương ứng sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
- Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật khác có liên quan

và Điều lệ Công ty.

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.
- Được phát các tài liệu, nội dung, chương trình Đại hội kèm theo.
- Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào Chương trình Đại hội.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

Cá nhân tham dự:

- + Thông báo mời họp (Thư mời họp).
- + Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu ủy quyền).
- + Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (cổ đông hoặc người được ủy quyền).

Tổ chức tham dự:

- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép thành lập và hoạt động (bản sao hợp lệ).
 - + Quyết định của người đại diện theo pháp luật cử người tham dự ĐHĐCĐ hoặc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội.
 - + Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền).
- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này;
 - Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội. Cổ đông có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu được gửi trong thư mời, tài liệu đăng tải trên website chính thức của Công ty và tài liệu được phát trực tiếp tại Đại hội;
 - Ăn mặc lịch sự; không hút thuốc lá; không nói chuyện riêng trong lúc diễn ra Đại hội;
 - Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội, tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
 - Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
- Tự túc các chi phí tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...)
- Cung cấp thông tin về người có liên quan hay người có lợi ích liên quan đến cổ đông theo yêu cầu của Công ty.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội.
2. Chủ tọa có quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ĐHĐCĐ khi đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
3. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
4. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.
5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
6. Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký Đại hội.
7. Chủ tọa có quyền hoãn họp Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định, tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày dự định khai mạc cuộc họp và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký bao gồm:
 - Lập Biên bản cuộc họp Đại hội;
 - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội thông qua và gửi hồ sơ, kết quả Đại hội đến cổ đông;
 - Trình bày trước Đại hội về Biên bản, Nghị quyết của Đại hội;
 - Tiến hành phát Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông (nếu có);

- Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định, có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
2. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, 01 Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, 01 Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát và các tài liệu họp liên quan khác;
3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ tại các thời điểm sau: Trước khi khai mạc Đại hội; Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
4. Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ sau:
 - Hướng dẫn cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử.
 - Đếm số thẻ biểu quyết tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến tại Đại hội khi xin ý kiến Đại hội đối với những vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.
 - Thu và kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết, bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
 - Lập Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và công bố trước Đại hội về kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông về việc biểu quyết.
 - Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

CHƯƠNG III

THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 01/04/2024. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện tiến hành.
2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty

và Luật Doanh nghiệp.

Điều 10. Nội dung Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
2. ĐHĐCĐ sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết, bầu cử quy định tại Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Khi phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết hoặc đăng ký phát biểu. Chủ tọa căn cứ vào thời gian chương trình cuộc họp để bố trí sắp xếp việc phát biểu của cổ đông. Chủ tọa có thể dành ưu tiên phát biểu cho cổ đông đăng ký phát biểu trước và có ý kiến liên quan đến chương trình họp. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được xem xét ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 12. Thông qua quyết định tại Đại hội

Các vấn đề của Đại hội được thông qua sau khi có sự chấp thuận của các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt trực tiếp tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty.

Điều 13. Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội. Tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết/ bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết/bầu cử hợp lệ và số biểu quyết/bầu cử không hợp lệ.
 - Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề;
 - Kết quả bầu cử;
 - Chữ ký của thành viên Ban kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào tài liệu họp ĐHĐCĐ của Công ty.

Điều 15. Nghị quyết của ĐHĐCĐ

- Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
- Các cổ đông có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp

CHƯƠNG IV

BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Điều 16. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết

1. Thẻ biểu quyết

- Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Công ty phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.
- Thẻ biểu quyết hợp lệ: là Thẻ biểu quyết do Công ty phát ra, ghi rõ Tên cổ đông/Đại diện cổ đông, Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu, có đóng dấu của Công ty. Thẻ biểu quyết không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.

2. Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Công ty phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi tên Tên cổ đông, số đăng ký sở hữu của cổ đông, số cổ phần biểu quyết, nội dung biểu quyết và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện
- Số cổ phần có quyền biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu
- Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:
 - + Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức phát và không có dấu của Công ty;
 - + Phiếu biểu quyết bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
 - + Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;
 - + Phiếu biểu quyết có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ;
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ người được ủy quyền;
 - + Phiếu trống.

Điều 17. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết trực tiếp bằng Thẻ biểu quyết.

- ĐHĐCĐ biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết các vấn đề sau:
 - + Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu;
 - + Thông qua Chương trình Đại hội;
 - + Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- + Tờ trình bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029;
- + Tờ trình thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029;
- + Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số cổ phần có quyền biểu quyết khi cổ đông tán thành, sau đó đếm số cổ phần có quyền biểu quyết khi cổ đông không tán thành, cuối cùng đếm số cổ phần có quyền biểu quyết khi cổ đông không có ý kiến.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Thẻ biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu.

- Đại hội biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết các vấn đề sau:
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024;
 - + Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
 - + Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024;
 - + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ đã được kiểm toán năm 2023;
 - + Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024;
 - + Tờ trình thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2023, kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2024;
 - + Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
 - + Tờ trình thông qua trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2023;
 - + Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - + Tờ trình thông qua thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
 - + Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - + Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
 - + Tờ trình cho phép nhận chuyển nhượng cổ phiếu mà không phải thực hiện chào mua công khai
- Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn một trong các phương án: Tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến.
- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
 - + Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong.
 - ✍️ Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách chọn

một trong các Ý kiến biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến và đánh dấu (X) hoặc (V) cho mỗi nội dung biểu quyết tại Đại hội, ký và ghi rõ họ tên và nộp cho Ban kiểm phiếu.

- + Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.
- Kết quả biểu quyết: Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Phiếu biểu quyết hợp lệ gửi về Ban kiểm phiếu và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 18. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu.

1. Tổ chức kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định sau:

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu.
- Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu biểu quyết.

2. Công bố kết quả kiểm phiếu

Sau khi quá trình kiểm Phiếu biểu quyết hoàn thành, Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

CHƯƠNG V

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Số lượng, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng và nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 03 thành viên (trong đó bầu cử 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập).
- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị: 05 năm (2024 – 2029).

2. Số lượng và nhiệm kỳ thành viên Ban kiểm soát

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên.
- Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát: 05 năm (2024 – 2029).

Điều 20. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

1. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm về thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa 05 công ty khác

2. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị (Theo khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên Ban kiểm soát (Theo khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý của công ty; người đại diện phần vốn của Công ty.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 21. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

- Theo thông báo đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát của Hội đồng quản trị ngày 19/04/2024.
- Cổ đông, người được ứng cử/đề cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về tính trung thực và chính xác của nội dung trong hồ sơ ứng cử/đề cử của mình.

Điều 22. Địa điểm nhận hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

Cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát cần gửi các hồ sơ, tài liệu quy định Theo thông báo đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát trực tiếp hoặc theo đường bưu điện đến Công ty trước 16h00 ngày 24/04/2024, theo địa chỉ sau:

BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ - CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

- Địa chỉ: 366E, Cách mạng tháng tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
- Điện thoại: 0292 3884919

Chỉ những hồ sơ ứng cử/đề cử ứng viên đáp ứng đủ điều kiện ứng cử/đề cử được gửi cho Ban Tổ chức trước thời hạn nêu trên và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo quy định mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 23. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được phát 01 Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và 01 Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát có dấu treo của Công ty, có họ và tên và số đăng ký sở hữu của cổ đông/đại diện theo ủy quyền, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu, tổng số phiếu bầu;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

2. Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 dưới đây.

3. Phiếu bầu không hợp lệ thuộc một trong các trường hợp sau

- Phiếu không do Công ty phát ra và/hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định;
- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số phiếu đã bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);
- Phiếu không ký tên và không ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 24. Quy tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông/người được ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.
- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định như sau:
 - + Được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.
 - + Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
- Cổ đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”.
- Cổ đông nào không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì để trống hoặc ghi “0” vào cột “Số phiếu bầu”.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Lưu ý: Nếu ghi số phiếu bầu sai ứng viên muốn bầu và phải sửa lại, đề nghị Quý cổ đông nộp lại phiếu sai và đổi lại phiếu bầu khác với Trưởng Ban kiểm phiếu. Nếu không, phiếu bầu của Quý cổ đông sẽ coi như không hợp lệ.

Điều 25. Bỏ phiếu và kiểm phiếu bầu cử

1. Việc bỏ phiếu bầu cử được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong.
2. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.
3. Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu bầu cử.
4. Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu bầu cử.
5. Ban kiểm phiếu không gạch xoá, sửa chữa trên Phiếu bầu cử.

Điều 26. Công bố quyết định trúng cử

Sau khi quá trình kiểm Phiếu bầu cử hoàn thành, Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc kết quả trúng cử trước Đại hội.

CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 27. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế này trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng 90 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

Quy chế này gồm bảy (07) Chương, hai mươi tám (28) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



C.P

HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024 – 2029 THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

1. Loại phiếu bầu
 - Phiếu màu hồng: bầu thành viên Hội đồng quản trị
 - Phiếu màu vàng: bầu thành viên Ban kiểm soát.
2. Hướng dẫn bầu thành viên Hội đồng quản trị

Một cổ đông có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ của cổ đông là 17.568 cổ phần. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 03 người thì tổng số phiếu bầu của cổ đông đó là $17.568 \times 3 = 52.704$ phiếu.

a. Trường hợp cổ đông bầu dồn phiếu cho 1 ứng viên:

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1.	Trần Văn A	0
2.	Nguyễn Thị B	0
3.	Đào Văn C	52.704
	Tổng	52.704

b. Trường hợp cổ đông chia đều phiếu bầu cho 03 ứng viên:

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1.	Trần Văn A	17.568
2.	Nguyễn Thị B	17.568
3.	Đào Văn C	17.568
	Tổng	52.704

c. Trường hợp cổ đông chia không đều phiếu bầu:

TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu bầu
1.	Trần Văn A	2.704
2.	Nguyễn Thị B	10.000
3.	Đào Văn C	40.000
	Tổng	52.704

3. Hướng dẫn bầu thành viên Ban kiểm soát.

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT .

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ KẾ
HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (Công ty) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2024 về công tác quản trị của năm 2023 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2023

1. Tổng quát

- Năm 2023, suy thoái kinh tế toàn cầu ở mức cao, sức mua của thị trường giảm mạnh, làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn đạt được phần lớn các chỉ tiêu mà Đại hội đã đề ra. Đạt được những kết quả như trên trước hết là có sự đồng thuận, ủng hộ của các Quý Cổ đông trong việc thông qua các quyết sách và kế hoạch phát triển kinh doanh, là sự chủ động trong điều hành và đưa ra các giải pháp kịp thời của Ban Lãnh đạo, là sự đoàn kết gắn bó và nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên trong toàn Công ty.

2. Những kết quả đã đạt được

Trong năm 2023, tổng sản lượng tiêu thụ các loại sản phẩm của Công ty là: 63 triệu bao (năm 2022: 60 triệu bao).

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đvt: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD năm 2023		Kết quả SXKD năm 2023			
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	%TH/KH	Hợp nhất	%TH/KH
1	Doanh thu	288,48	2.358,48	220,13	76,31	1.342,17	56,91
2	Lợi nhuận trước thuế	44,32	85,45	67,36	151,99	26,53	31,05
2,1	Lợi nhuận SXKD	34,48		16,68	48,37		
2,2	Lợi nhuận đầu tư tài chính	9,84		50,68	515,05		
3	Lợi nhuận sau thuế	37,43	71,49	63,41	169,40	19,79	27,68
3,1	Lợi nhuận SXKD	27,59		12,73	46,13		
3,2	Lợi nhuận đầu tư tài chính	9,84		50,68	515,05		

3. Đánh giá về việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng. Các Nghị ✓

quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua và ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT.

HĐQT đã điều hành hoạt động theo đúng thẩm quyền, sát với mục tiêu, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình thông qua việc hỗ trợ tích cực cho công tác điều hành, có những chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu đề ra.

HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ cũng như các quy chế, quy định của Công ty.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hội đồng Quản trị

Hiện nay, HĐQT gồm có 05 thành viên:

1. Ông Mai Công Toàn	Chủ tịch
2. Ông Phạm Ngọc Khanh	Thành viên
3. Ông Mai Công Quyết	Thành viên
4. Ông Đỗ Hữu Hường	Thành viên
5. Ông Nguyễn Văn Ngữ	Thành viên

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban, hoạt động của HĐQT được thực hiện dưới hình thức phân công cho các thành viên.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2023, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty.

3. Thù lao và chi phí của Hội đồng Quản trị

Thù lao (trước thuế) trong năm 2023 cho các thành viên HĐQT là 10.000.000 VNĐ/người/tháng.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

HĐQT Công ty đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ, đồng thời chỉ đạo, giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Công ty đạt hiệu quả và đúng định hướng phát triển của HĐQT.

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật, các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp HĐQT được các thành viên HĐQT tham gia dự họp ký đầy đủ, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Các thành viên HĐQT đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

HĐQT đã tiến hành các hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đối với Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo tài chính 06 tháng, Báo cáo tài chính các Quý của Công ty mẹ và hợp nhất.
- Giám sát thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra giám sát

hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2023, HĐQT tiến hành các cuộc họp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản về các vấn đề sau đây:

- Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại các ngân hàng;
- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2023

1. Đánh giá chung

- Tổng Giám đốc điều hành đã phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Trưởng phòng/phụ trách bộ phận.
- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHCĐ; HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

2. Một số vấn đề cần Ban Tổng Giám đốc quan tâm trong thời gian tới

- Quyết định nhanh nhạy hơn trước các diễn biến ngày càng phức tạp của tình hình thế giới dẫn đến giá nguyên vật liệu đầu vào cũng biến động rất lớn theo xu hướng tăng nhiều hơn. Bên cạnh đó, các hoạt động xây dựng cũng chưa có nhiều cải thiện nên mức tiêu thụ xi măng tiếp tục sụt giảm, từ đó ảnh hưởng đến đầu ra của Công ty.
- Tìm hiểu và tiếp cận thị trường đầu ra để nâng cao công tác bán hàng, khai thác tối đa công suất dây chuyền thiết bị đầu tư mới.
- Nâng cao bồi dưỡng năng lực, trình độ CB quản lý, nhân viên, công nhân vận hành, ... Tập trung phát triển chuyên môn, sáng tạo trong công việc, tác phong chuyên nghiệp, tăng năng suất lao động.
- Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty...

V. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2024 như sau:

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT về: công tác nhân sự, giám sát hiệu quả đầu tư mở rộng, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ...
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Chủ động, tích cực hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc tìm kiếm các thị trường và phát triển sản phẩm mới; phát huy tối đa mọi nguồn lực để phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Công ty; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội. ✓

Trên đây là Báo cáo về công tác quản trị năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của HĐQT Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho công ty.

Trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Công Toàn

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024**

PHẦN I:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT & KINH DOANH NĂM 2023

1. Tình hình chung:

Về tổng thể, nền kinh tế toàn cầu năm 2023 vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo, như hậu đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga - Ukraine và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát và hướng tới tài chính công bền vững; xu hướng thu hẹp tiêu dùng và sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu; kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề bởi bối cảnh kinh tế thế giới.

Tiêu thụ xi măng của Việt Nam trong năm 2023 đạt gần 90 triệu tấn, tiêu thụ nội địa giảm 10% và xuất khẩu gần như đi ngang. Công suất trong nước đã được mở rộng trong thời gian gần đây (tăng 4,5% so với cùng kỳ trong năm 2022) tình trạng dư cung đã tăng từ 15% trong năm 2022 lên 30% trong năm 2023. Thị trường bất động sản đóng băng, tín dụng thắt chặt chống lạm phát, tiêu thụ vỏ bao xi măng cũng giảm tương ứng trong lúc các đối thủ liên tục mở rộng công suất và cạnh tranh giảm giá. Điểm sáng duy nhất là thị trường bao nông sản (bao may) ổn định duy trì 3-4 triệu bao/tháng bù đắp sản lượng thiếu hụt.

Trải qua nhiều biến động khó dự báo Ban LĐ linh hoạt thay đổi tùy cơ ứng biến, bảo đảm duy trì sản xuất, phát triển sản phẩm mới, ổn định nguồn nhân lực sản xuất, cơ cấu lại nguồn vốn tận dụng sức mạnh tài chính hệ thống, giảm chi phí tối đa... vì vậy vẫn duy trì các chỉ tiêu lợi nhuận của Đại hội đồng cổ đông 2023. Công ty đã đạt được một số kết quả chính như sau:

2. Báo cáo tóm tắt các chỉ tiêu, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 so với kế hoạch

Đvt : tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD năm 2023		Kết quả SXKD năm 2023			
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	%TH/KH	Hợp nhất	%TH/KH
1	Doanh thu	288,48	2.358,48	220,13	76,31	1.342,17	56,91
2	Lợi nhuận trước thuế	44,32	85,45	67,36	151,99	26,53	31,05
2,1	Lợi nhuận SXKD	34,48		16,68	48,37		

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD năm 2023		Kết quả SXKD năm 2023			
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	%TH/KH	Hợp nhất	%TH/KH
2,2	Lợi nhuận đầu tư tài chính	9,84		50,68	515,05		
3	Lợi nhuận sau thuế	37,43	71,49	63,41	169,40	19,79	27,68
3,1	Lợi nhuận SXKD	27,59		12,73	46,13		
3,2	Lợi nhuận đầu tư tài chính	9,84		50,68	515,05		

3. Một số khó khăn và thuận lợi trong năm 2023:

- Nguồn lực của hệ thống tốt hỗ trợ, tối ưu chi phí.
- Thị trường bao xi măng yếu, nguồn cung tăng, các đối thủ cạnh tranh giảm giá dành thị phần giảm lợi nhuận.
- Khách hàng chiếm dụng vốn nhiều: nợ quá hạn kéo dài 13 tỷ.
- Đa dạng hóa sản phẩm, đơn hàng nhỏ lẻ đi kèm tăng chi phí làm hàng mẫu, chuyển máy.

4. Một số nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện:

- Phát triển các sản phẩm mới, đa dạng sản phẩm (Bao nông sản, bao thức ăn gia súc, bao đựng hạt,...) nhiều khách hàng mới được kết nối và hình thành phân khúc bao may: (0,5-1 triệu bao/tháng), phân khúc cuộn gia công vẫn duy trì ổn định (2-3 triệu bao/tháng).
- Phân khúc vỏ bao XM: duy trì khách hàng cũ đang tiếp cận khách hàng mới: XM INSEE VIET NAM, ACIFA.
- Tìm kiếm chọn lọc các nhà cung cấp mực mới có yêu cầu cao hơn: mực in bóng, mực in nhám, chịu nhiệt và ma sát đáp ứng yêu cầu khắc khe của khách hàng XM.
- Về nguồn nhân lực: hoàn thiện cơ sở dữ liệu câu hỏi phục vụ chương trình kiểm tra đánh giá nhân viên hàng năm, đã tiến hành kiểm tra đánh giá CN phân xưởng SX. Cập nhật và đào tạo CN mới, TT và TP phục vụ chương trình đầu tư mở rộng.
- Về chuỗi cung ứng: tìm kiếm các nhà cung ứng đầu vào mới: Pefect -ấn độ, FTO-Trung quốc, đàm phán giảm giá, giảm nhiều vật tư phụ tùng ngoại nhập so với các năm trước, mặc dù gần hết khấu hao, thiết bị hư hỏng nhiều nhưng chi phí VT-PT duy trì ở mức (80-90)đ/bao.
- Tận dụng vật tư phụ tùng có sẵn (tồn kho), kết hợp năng lực sáng tạo bộ phận kỹ thuật cơ điện, tự phục hồi chế tạo nhiều cơ cấu, thiết bị phục vụ sản xuất làm lợi hàng trăm triệu đồng như: phục hồi cụm corona (ý), các lõi chỉ cụm TS, máy đóng gói bánh bao hạt nhựa, phục hồi tổ hợp các máy nén ,máy sấy khí,...
- Cơ cấu, tận dụng nguồn vốn của hệ thống thành viên: XM Tây đô...giảm tối đa chi phí tài chính, chi phí đầu tư mới, tăng dự phòng nguyên liệu chính số lượng lớn tại các thời điểm phù hợp là ưu thế cạnh tranh về giá.

- Áp dụng nhiều công thức phối liệu linh hoạt thích ứng theo từng thời điểm giá nhựa và thị trường và xu thế thay đổi bao siêu nhẹ phù hợp các quy định mới về môi trường vừa duy trì chất lượng và giảm giá thành tăng khả năng cạnh tranh đem lại hiệu quả cao.

- Xây dựng kế hoạch phát triển mở rộng SXKD năm 2023-2024 vừa tăng công suất vừa đa dạng hóa sản phẩm, tạo công ăn việc làm cho người LĐ.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2023:

Năm 2023, doanh thu và sản lượng các công ty đều giảm sút nhưng lợi nhuận duy trì ở mức cao nên cổ tức từ hoạt động này vẫn có kết quả tích cực. Cụ thể như sau:

Đvt : tỷ đồng

Tên đơn vị	Giá trị sổ sách	Mệnh giá	Cổ tức năm 2023	Tỷ lệ (%)
1- Cty CP Xi măng Tây Đô	53,25	38,8	48,60	125%
2- Cty CP XM HàTiên KiênGiang	1,55	1,4	0,7	50%
3- Cty CP Xi măng HàTiên	2,68	3,93	1,38	35%
Tổng Cộng	57,48		50,68	

Cổ tức đầu tư tài chính năm 2023 đã thu về là: 9,84 tỷ đồng.

III. SADICO CẦN THƠ LUÔN CAM KẾT THỰC HIỆN HÀI HÒA 4 LỢI ÍCH:

1. **Đối với nhà đầu tư:** Công ty SADICO cam kết bảo toàn và phát triển đồng vốn ngay trong các giai đoạn khó khăn nhất. Công ty đang tiến hành đầu tư mở rộng sản xuất đến 150 triệu bao/năm, vốn đầu tư 60 tỷ đồng.

2. **Đối với nhà nước:** Công ty SADICO nghiêm túc tuân thủ hoạt động kinh doanh trên nền tảng luật pháp hiện hành, chính sách Đảng và nhà nước.

Kết quả năm 2023: Công ty nộp ngân sách 12,2 tỷ đồng.

3. **Đối với người lao động:** Công ty SADICO sẵn sàng cung cấp mọi nguồn lực, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp. Lãnh đạo cam kết - tìm thêm nhiều việc làm, tạo sự ổn định cho CBCNV an tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty.

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Bộ luật Lao động và Thỏa ước Lao Động Tập thể của Công ty, xây dựng lại các quy định, quy chế, quy trình hệ thống ISO phù hợp, duy trì hoạt động các đoàn thể chính trị, tổ chức các ngày lễ lớn cho CB-CNV tạo điều kiện động viên, khuyến khích tinh thần thi đua, sáng tạo trong công việc. Kết quả năm 2023: thu nhập bình quân của CBCNV: 10 triệu đồng/người/tháng. Thưởng tết: 1 tháng lương bình quân.

4. **Đối với phúc lợi cộng đồng:** Công ty SADICO duy trì Hệ thống quản lý tích hợp gồm: ISO9001, ISO14001, ISO17085. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu CTNH, giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp. Hàng năm, SADICO hưởng ứng nhiều chương trình phúc lợi xã hội.

Năm 2023, Chi tài trợ địa phương, phúc lợi xã hội 2,5 tỷ đồng.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Đơn vị: đồng

DIỄN GIẢI	THEO KẾ HOẠCH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG		THỰC TẾ	
	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
	1- Lợi nhuận sau thuế 2023		37,43	
- LN từ sản xuất kinh doanh		27,59		12,73
- LN từ đầu tư tài chính		9,84		50,68
2- Lợi nhuận để lại các năm trước		35,10		35,10
3- Tổng lợi nhuận chưa phân phối		72,53		98,50
4- Tổng lợi nhuận đã phân phối		26,99		29,37
- Chia cổ tức (%/VĐL)	20%	20,28	20%	20,28
- Thù lao HĐQT		0,60		0,60
- Thù lao BKS		0,24		0,24
- Tiền thưởng Chủ tịch HĐQT (lợi nhuận sau thuế từ SXKD)	5%	1,38	5%	0,64
- Quỹ đầu tư phát triển (lợi nhuận sau thuế)	6%	2,25	6%	3,80
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi (lợi nhuận sau thuế)	6%	2,25	6%	3,80
5- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		45,54		69,14

PHẦN II:

PHƯƠNG HƯỚNG & KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2024

I. DỰ BÁO THUẬN LỢI & KHÓ KHĂN

Năm 2024 trong bối cảnh Việt nam và quốc tế sẽ tiếp tục có những diễn biến rất phức tạp và khó lường. Tăng trưởng giảm sút, lạm phát cao, đồng tiền phá giá, nhu cầu tiêu dùng sụt giảm, giá nguyên, nhiên liệu biến động, ... vẫn chưa cải thiện, tình hình chính trị bất ổn: NGA-UCRAINA, TRUNG ĐÔNG, BIỂN ĐỎ sẽ gây ra tác động và hệ lụy rất tiêu cực đến các nền kinh tế, nhất là các quốc gia đang phát triển như Việt Nam: trong lúc nhiều vấn đề kinh tế mang tính nội tại và chưa được giải quyết. như: thị trường bất động sản, tỷ giá, chi phí

vận tải biển, logistic, ... Trong dài hạn, giải pháp trọng tâm là tăng cường các biện pháp quản trị rủi ro tài chính, biến động tỷ giá và giá cả nguồn nguyên liệu.... Ngoài ra, chiến lược phát triển bền vững, bảo vệ môi trường ngày càng được doanh nghiệp trong ngành áp dụng, nhất là theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường 2020, đến tháng 01/2024, các doanh nghiệp sẽ bắt buộc phải thực hiện mô hình trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR).

Vì vậy công tác điều hành xuyên suốt, linh hoạt và hài hoà để quản lý rủi ro, tối ưu hiệu quả nguồn vốn đầu tư và vốn lưu động mở rộng công suất, chính sách giữa tăng nguồn hàng và giảm thiểu việc chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến SXKD. Khai thác nhanh thiết bị đầu tư mới đạt 90-100 triệu bao.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Đvt : tỷ đồng

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH NĂM 2024		
	Đvt	Công ty mẹ	Hợp nhất
1- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ	bao	79.980.000	61.980.000
	tấn		1.300.000
2- Tổng doanh thu	tỷ	269,60	1.897,20
3- Lợi nhuận trước thuế	tỷ	33,07	41,55
* LN từ SXKD		20,43	
* LN từ đầu tư tài chính		12,64	
4- Lợi nhuận sau thuế	tỷ	28,98	34,96
* LN từ SXKD		16,34	
* LN từ đầu tư tài chính		12,64	
5- Chia cổ tức (%)		20%	
6- Thù lao			
* HDQT & Trưởng BKS		10.000.000 đồng/người/tháng	
* Thành viên BKS		5.000.000 đồng/người/tháng	
7- Thưởng Tổng Giám đốc		5% lợi nhuận sau thuế (khi công ty mẹ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận từ SXKD do ĐHCĐ đề ra)	
8- Quỹ đầu tư phát triển		6% lợi nhuận sau thuế	
9- Quỹ Khen thưởng và phúc lợi		6% lợi nhuận sau thuế	

III. CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM:

- Tập trung nguồn lực xây dựng hạ tầng xây dựng cơ bản, lắp đặt máy móc thiết bị của dự án đầu tư mở rộng công suất gấp đôi: tiết kiệm, an toàn, kịp thời, hiệu quả .

- Tính toán, cân đối nguồn lực tài chính tối ưu: bảo đảm nguồn vốn đầu tư và vốn lưu động gia tăng do mở rộng công suất.

- Tuyển dụng, đào tạo Công nhân mới, thanh lọc, cơ cấu bộ máy quản lý phòng ban xưởng đáp ứng nhu cầu nâng cấp mở rộng nhà máy 10-12 triệu bao/tháng.

- Về vỏ bao XM: Giữ vững thị trường khách hàng cũ, phát triển các khách hàng mới tiềm năng như: INSEE, ACIFA, CẨM PHẢ, VICEM HÀ TIÊN....khai thác hết công suất thiết bị dán đạt 6 triệu bao/tháng.

- Về bao may: tiếp tục mở rộng mảng thị trường bao nông sản, phân bón, bao cám...3-4 triệu bao/tháng: khai thác công nghệ mới của TS3(Sợi mỏng,nhỏ,chính xác) Cty AFIEX-An giang, Cty XNK-SÀI GÒN, Bột mì Đại phong và cuộn gia công(3-4 triệu m/tháng): CP VIỆT NAM, nguồn xuất khẩu CAMPUCHIA:TẬN DỤNG hết công suất mở rộng.

- Tìm kiếm thêm các nhà cung ứng nguyên vật liệu mới (Long sơn, Nghi sơn) cạnh tranh giảm giá thành: nhựa pp, các loại phụ gia, hạt tái chế,phế liệu sạch, mực in, dung môi...chất lượng và ổn định đa dạng nguồn cung.

- Tìm kiếm, chọn lọc nhà cung ứng VT-PT lớn, tài chính công nợ tốt, xây dựng chuỗi gia công hỗ trợ các đơn vị thành viên .Tìm nguồn cung từ Trung Quốc và Ấn Độ thay thế nhập từ Châu Âu, xây dựng kế hoạch cung ứng ngắn hạn và dài hạn hợp lý tránh ứ đọng vốn, bảo đảm kịp thời máy móc thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu SXKD.

- Ứng dụng kỹ thuật mới sản xuất bao XM siêu nhẹ (70-72g), thoát khí thấp (80-90), vẫn đáp ứng tốc độ đóng bao, tăng thời gian lưu trữ .

- Tăng cường giải pháp sửa chữa phục hồi tại chỗ hay trong nước các thiết bị điện tử CN hư hỏng giá trị lớn giảm chi phí nhập mới.Thực hiện giải pháp,tận dụng bao lỗi khâu dán,bằng keo nóng giảm phế phẩm

- Trên cơ sở quy hoạch thiết bị sau đầu tư, bố trí lại thiết bị, kho tàng, đường đi các vị trí công cụ dụng cụ phục vụ SX, cuộn bán thành phẩm, nguyên liệu, ... khoa học và tối ưu giảm công thừa.

- Tiếp tục chương trình vệ sinh công nghiệp, 5S xây dựng cảnh quan xanh, sạch đẹp môi trường văn hóa doanh nghiệp: tôn trọng phản biện, đoàn kết, gắn bó, yêu thương lấy hiệu quả làm thước đo chất lượng.

- Thiết lập, cập nhật quy trình đào tạo lập lại, đào tạo chuyên sâu, đánh giá nhân viên,tiến hành tuyển dụng công nhân và nhân viên mới,sắp xếp lại bộ máy quản lý phù hợp với quy mô nhà máy.

- Xây dựng quy trình sản xuất các sản phẩm mới, bổ sung các chế tài thưởng phạt, minh bạch khuyến khích người LĐ sáng tạo và làm việc hiệu quả, cập nhật và đào tạo nhân sự mới về HT-ISO tích hợp.

PHẦN III: KIẾN NGHỊ

Trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất đề ra nghị quyết, gồm các nội dung kiến nghị như sau :

1. Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán năm 2023.
2. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

3. Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024.
4. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
5. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024.
6. Đề xuất thông qua tiền lương năm 2024 của Chủ tịch HĐQT bằng 20 lần mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên năm 2023.

Trân trọng cảm ơn.

TỔNG GIÁM ĐỐC



C.G.P.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban Kiểm Soát (“BKS”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2023 với các nội dung chính như sau:

I. Thành viên Ban kiểm soát, hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát

- Ông Vũ Xuân Nguyên Trưởng ban
- Ông Nguyễn Như Tiến Thành viên
- Ông Nguyễn Đoàn Khuê Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

BKS mới đã thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát một số hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty ngay sau khi được bổ nhiệm.

Trong năm 2023, BKS đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;
- Tham gia các cuộc họp của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Mức thù lao (trước thuế) của BKS trong năm 2023 là:

Trưởng ban: 10 triệu đồng/người/tháng, Thành viên: 5 triệu đồng/người/tháng.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

1.1. Đánh giá chung:

Báo cáo tài chính năm 2023 được lập theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với ý kiến của Kiểm toán viên là: Chấp nhận toàn phần.

1.2. Phân tích BCTC cho năm 2023 và tại thời điểm 31/12/2023.

*** Đánh giá chung kết quả thực hiện so với kế hoạch đề ra của Đại hội đồng cổ đông.**

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH NĂM 2023		KẾT QUẢ NĂM 2023	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ (triệu bao)	77,96	53,96	63,31	43,54
2- Tổng doanh thu (tỷ đồng)	288,48	2.358,48	220,13	1.342,17
3- Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	44,32	85,45	67,36	26,53
* LN từ SXKD	34,48		16,68	
* LN từ đầu tư tài chính	9,84		50,68	
4- Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	37,43	71,49	63,41	19,79
* LN từ SXKD	27,59		12,73	
* LN từ đầu tư tài chính	9,84		50,68	

Công ty chưa đạt một số chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra do ảnh hưởng chung của kinh tế toàn cầu.

** Đánh giá Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 so với năm 2022 của Công ty mẹ.*

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng giảm 2023/2022	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu và thu nhập khác	273,13	233,97	39,16	16,74%
	Doanh thu bán hàng	220,18	222,15	-1,97	-0,89%
	Doanh thu hoạt động tài chính	52,95	11,02	41,92	380,35%
	Thu nhập khác	0,01	0,80	-0,79	0,00%
2	Giá vốn	179,05	185,15	-6,09	-3,29%
3	Chi phí	26,61	17,51	9,10	51,94%
	Chi phí tài chính	3,65	2,99	0,66	22,18%
	Chi phí bán hàng	3,50	4,30	-0,80	-18,58%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19,46	10,23	9,23	90,25%
4	LN sau thuế	63,41	26,76	36,64	136,92%

Tổng doanh thu giảm nhẹ hơn so với năm 2022 do ảnh hưởng chung của kinh tế toàn cầu.

** Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tính đến 31/12/2023 so với cùng thời điểm năm 2022*

Đvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng giảm 2023/2022	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)
1	Các khoản phải thu ngắn hạn	59,99	51,33	8,66	16,88%
2	Dự phòng	-8,29	-4,84	-3,45	71,43%
3	Hàng tồn kho	57,61	78,24	-20,63	-26,37%
4	Nợ phải trả	85,15	80,03	5,12	6,40%
5	Tổng tài sản	317,23	272,29	44,94	16,50%

Các chỉ tiêu tài chính này vẫn ở mức đảm bảo, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

*** Đầu tư vào công ty con và đầu tư tài chính khác:**

Tổng giá trị theo sổ sách của khoản đầu tư này tính đến ngày 31/12/2023 là: 57,48 tỷ đồng và cổ tức dự kiến thu về khoảng 50,68 tỷ đồng.

Hiện tại, các khoản đầu tư này chưa có dấu hiệu rủi ro và vẫn đảm bảo phát triển vốn.

III. Kế hoạch công tác năm 2024 của Ban Kiểm soát

BKS sẽ lập Chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ của BKS cũng như những quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty;
- Thực hiện công tác thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình SXKD và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và BĐH trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BĐH và BKS;
- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

IV. Kết luận và kiến nghị

Năm 2024, BKS sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, đồng thời kiểm tra, đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể ĐHĐCĐ Công ty.

Bên cạnh đó, BKS có một số kiến nghị sau:

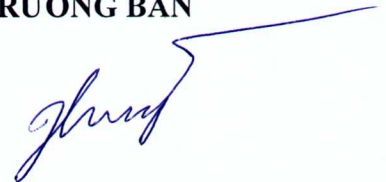
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho: Rà soát và hoàn thiện quy trình quản lý hàng tồn kho, vận chuyển, giao hàng hợp lý, tránh rủi ro về chất lượng, thất thoát về số lượng và thiệt hại về pháp lý.
- Tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để kiểm toán báo cáo tài chính của công ty niên độ 2024.

Trên đây là Báo cáo về tính hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng 2024 của BKS Công ty, kính trình ĐHĐCĐ thường niên.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Xuân Nguyên